

Số: 39 /2022/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức đàm phán và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;

Xét Tờ trình số 7854/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức đàm phán và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số 172/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức đàm phán và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

1. Sửa đổi các khoản 1, 2, 3 Điều 2 như sau:

“1. Chi đón, tiễn khách tại sân bay

Chi tặng hoa cho Trưởng đoàn và Phụ nhân (Phụ quân) đối với khách hạng đặc biệt; Trưởng đoàn khách hạng A, hạng B, mức chi tặng hoa: 500.000 đồng/người.

2. Tiêu chuẩn về thuê chỗ ở (bao gồm bữa ăn sáng)

a) Đoàn khách hạng A

Trưởng đoàn : 5.500.000 đồng/người/ngày.

Phó đoàn : 4.500.000 đồng/người/ngày.

Đoàn viên : 3.500.000 đồng/người/ngày.

b) Đoàn khách hạng B

Trưởng đoàn : 4.500.000 đồng/người/ngày.

Phó đoàn : 4.500.000 đồng/người/ngày.

Đoàn viên : 2.800.000 đồng/người/ngày.

c) Đoàn khách hạng C

Trưởng đoàn : 2.500.000 đồng/người/ngày.

Đoàn viên : 1.800.000 đồng/người/ngày.

d) Khách mời quốc tế khác : 800.000 đồng/người/ngày.

3. Tiêu chuẩn ăn hàng ngày (bao gồm 2 bữa trưa, tối và đồ uống)

a) Đoàn khách hạng A : 1.500.000 đồng/ngày/người.

b) Đoàn khách hạng B : 1.000.000 đồng/ngày/người.

c) Đoàn khách hạng C : 800.000 đồng/ngày/người.

d) Khách mời quốc tế khác : 600.000 đồng/ngày/người.”

2. Bổ sung điểm f khoản 1 Điều 5 như sau:

“f) Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.”

3. Sửa đổi Điều 6 như sau:

“Điều 6. Chi tiếp khách trong nước

1. Chi giải khát: tối đa 30.000 đồng/buổi/người.

2. Chi mời cơm: tối đa 300.000 đồng/suất (đã bao gồm đồ uống).

3. Trường hợp đặc biệt, giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định phù hợp, đảm bảo chu đáo, trọng thị, tiết kiệm, chống lãng phí.”

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTĐB.

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường